|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*------------o0o------------ |

**TRÍCH YẾU LUẬN ÁN**

**1. Tóm tắt mở đầu:**

Tên luận án: ***“Đánh giá hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị trong xây dựng và thực hiện danh mục thuốc tại một số bệnh viện đa khoa* *”.***

Ngành khoa học của luận án: Tổ chức Quản lý Dược Mã số: **62.73.20.01**

Tên nghiên cứu sinh : Vũ Thị Thu Hương

Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Dược Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thanh Bình

 PGS. TS Đoàn Hữu Nghị

**2. Nội dung bản trích yếu**

***2.1 Mục tiêu của luận án***

1. Phân tích hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị trong xây dựng danh mục thuốc tại một số bệnh viện đa khoa cho năm 2009.
2. Đánh giá danh mục thuốc đã được sử dụng năm 2009 tại các bệnh viện nói trên.

***2.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu***

**2.2.1. Đối tượng nghiên cứu**

- Hội đồng thuốc và điều trị tại các bệnh viện nghiên cứu, tập trung vào các hoạt động của HĐT&ĐT trong xây dựng danh mục thuốc bệnh viện.

-DMT các bệnh viện đã sử dụng trong năm 2009: số lượng, giá thuốc, tên generic, tên biệt dược, nguồn gốc xuất xứ.

**2.2.2. Địa điểm, thời gian nghiên cứu:**

**-** Nghiên cứu về tổ chức hoạt động của HĐT&ĐT được tiến hành tại 7 BVĐK tuyến Trung ương, 14 bệnh viện tuyến tỉnh đại diện cho 6 vùng trên cả nước. Tại mỗi tỉnh, thành phố chọn 1 bệnh viện huyện/quận, tổng cộng có 18 bệnh viện huyện/quận.

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 12/2009 hết tháng 10/2010.

**2.2.3. Phương pháp nghiên cứu:**

2.2.3.1. Thiết kế nghiên cứu

 Áp dụng thiết kế nghiên cứu mô tả hồi cứu toàn bộ các số liệu về tổ chức, hoạt động của HĐT&ĐT của các BV thuộc mẫu nghiên cứu trong năm 2009: Cơ cấu tổ chức và cách thức hoạt động của HĐT&ĐT, hoạt động lựa chọn thuốc, các số liệu về sử dụng thuốc tại các BV trong năm 2009, bao gồm tên thuốc, hàm lượng, số lượng thuốc, giá thuốc, nguồn gốc xuất xứ của thuốc.

2.2.3.2. Mẫu nghiên cứu

Mẫu nghiên cứu gồm các BV đa khoa các tuyến: Trung ương, tỉnh/thành phố và huyện trên 6 vùng trong cả nước. Tiêu chí chọn mẫu cụ thể như sau: Bệnh viện đa khoa, đã thành lập HĐT&ĐT và đồng ý cung cấp số liệu nghiên cứu.

2.2.3.3 Thu thập số liệu

#### Nghiên cứu định lượng

 Xây dựng các biểu mẫu/phiếu điền thông tin, bảng kiểm và bộ câu hỏi cấu trúc sẵn để thu thập thông tin từ cán bộ nhân viên y tế của các bệnh viện thuộc mẫu nghiên cứu nhằm thu thập các thông tin sau: Cơ cấu tổ chức HĐT&ĐT, cách thức triển khai các hoạt động của HĐT&ĐT, số liệu sử dụng thuốc năm 2009: thuốc nội – thuốc ngoại, thuốc mang tên generic – thuốc biệt dược, thuốc dạng uống – thuốc tiêm truyền, thuốc đơn thành phần – thuốc đa thành phần, tỷ trọng các nhóm dược lý trong DMT, thuốc nằm trong DMTCY của BYT.

#### 2.3.3.2. Nghiên cứu định tính

Phỏng vấn sâu các đối tượng sau: 8 Chủ tịch HĐT&ĐT, 16 Phó chủ tịch, 12 Thư ký HĐT&ĐT, 20 Thành viên HĐT&ĐT

Nội dung phỏng vấn dựa trên các quy định về hoạt động của HĐT&ĐT, mục đích, mục tiêu, các chức năng, nhiệm vụ của HĐT&ĐT nhằm làm rõ cách thức hoạt động và vai trò của HĐT&ĐT trong cung ứng thuốc tại bệnh viện.

2.2.3.4. Xử lý và phân tích số liệu

- Số liệu định lượng được nhập bằng phần mềm Microsotf Excell XP. Các chỉ số nghiên cứu được tính toán theo tỷ lệ % và số trung bình.

- Các test thống kê được sử dụng để so sánh sự khác biệt giữa 2 nhóm và trên hai nhóm là: t-test, F test, χ2 test, Fisher's exact test, Kruskal -Wallis- test tùy thuộc vào các chỉ số nghiên cứu là biến định tính hay định lượng, cỡ mẫu nhỏ hoặc lớn, số liệu định lượng có phân bố chuẩn hay không chuẩn, phương sai của quần thể đồng nhất hay không đồng nhất để lựa chọn các test thống kê phù hợp.

- Số liệu định tính được phân tích theo chủ đề.

***2.3. Kết luận***

1. Hoạt động của HĐT&ĐT trong xây dựng danh mục thuốc bệnh viện

HĐT&ĐT đã thành lập tại tất cả các bệnh viện công lập. Cơ cấu tổ chức của hội đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế và khuyến cáo của WHO nhưng hoạt động của HĐT&ĐT thiếu kế hoạch cụ thể và mang tính hình thức, thể hiện ở nội dung các cuộc họp sơ sài và không thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.

HĐT&ĐT chưa biết cách sử dụng các phương pháp khoa học như: ABC/VEN để phân tích và đánh giá DMT đã sử dụng trong BV để làm cơ sở cho việc xây dựng DMT năm sau, các tiêu chí đánh giá lựa chọn thuốc chưa cụ thể, mang tính hình thức, chưa đáp ứng được các yêu cầu chuyên môn.

2. Đánh giá việc thực hiện danh mục thuốc bệnh viện

Danh mục thuốc sử dụng tại các bệnh viện về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu điều trị của từng bệnh viện. Tuy nhiên, tình trạng lạm dụng thuốc, đặc biệt là các thuốc không thực sự cần thiết như: vitamin, thuốc hỗ trợ điều trị… vẫn còn rất phổ biến trong BV ở các tuyến, đặc biệt là các BV tuyến huyện và tuyến tỉnh.

Các BV chưa thực sự quan tâm đến việc sử dụng thuốc sản xuất trong nước, thuốc mang tên gốc, nên giá trị thuốc sản xuất trong nước chỉ chiểm chiếm 35% giá trị sử dụng, thuốc mang tiên gốc chỉ chiếm tỷ lệ 22,3% .

*Hà Nội, ngày tháng 09 năm 2012*

|  |  |
| --- | --- |
| **TẬP THỂ HƯỚNG DẪN*****PGS.TS Nguyễn Thanh Bình*** | **NGHIÊN CỨU SINH*****Vũ Thị Thu Hương*** |